

Số: /TB-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2020**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020; Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020;

Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2020 như sau:

**I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

Số lượng, chỉ tiêu tuyển dụng: Tổng số **10** chỉ tiêu, trong đó:

1. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và thể thao thành phố: **07** chỉ tiêu.
2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố: **01** chỉ tiêu.
3. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố: **02** chỉ tiêu.

*(Có biểu kế hoạch tuyển dụng và các chức danh nghề nghiệp viên chức chi tiết kèm theo)*

## II. ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

### 1. Điều kiện dự tuyển

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức.

### 2. Ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

### 3. Phương thức tuyển dụng

#### 3.1. Xét tuyển

##### 3.1.1. Đối tượng xét tuyển

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh, quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017 - 2021 và Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

##### 3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (*trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị*). Thang điểm: 100 điểm.

### 3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## 3.2. Thi tuyển

### 3.2.1. Đối tượng thi tuyển

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (*trừ vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển*).

### 3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

#### a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (*tiếng Anh*), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

#### b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút; thang điểm: 100 điểm.

### 3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

### 1. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 05 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

#### **Lưu ý:**

- Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Thí sinh dự tuyển đăng ký mua hồ sơ dự tuyển tại Phòng Nội vụ thành phố Tuyên Quang (nếu có nhu cầu). Thời gian bán hồ sơ từ ngày **19/7/2021**.

### 2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

**2.1. Thời gian nhận hồ sơ:** Từ ngày **19/7/2021** đến hết ngày **18/8/2021** (vào giờ hành chính các ngày làm việc).

**2.2. Địa điểm nhận hồ sơ:** Phòng Nội vụ thành phố Tuyên Quang (địa chỉ: Trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, Tổ 9, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang).

**2.3. Người tiếp nhận hồ sơ:** Bà Đinh Huyền Trang, Chuyên viên Phòng Nội vụ thành phố (số điện thoại 0985.919.686).

## IV. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

## V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN, THI TUYỂN

**1. Thời gian xét tuyển:** Dự kiến trong tháng 8/2021.

**2. Thời gian thi tuyển:** Dự kiến trong tháng 9/2021.

**3. Địa điểm, thời gian xét tuyển, thi tuyển chính thức, Hội đồng tuyển dụng viên chức thành phố sẽ thông báo bằng văn bản sau.**

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Nội vụ thành phố

- Tổ chức việc tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp hồ sơ dự tuyển; lập danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển, thi tuyển theo từng vị trí việc làm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2020 theo đúng quy định.

### 2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

Thông báo công khai ít nhất 01 (một) lần trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử thành phố; niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp của Ủy ban nhân dân thành phố.

### 3. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông và Thể thao thành phố

Thông báo công khai trên các bản tin của Trung tâm Văn hóa - Truyền thông và Thể thao thành phố nội dung Thông báo này.

Trên đây là nội dung Thông báo kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- Sở Nội vụ
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban nhân dân các huyện trong tỉnh;
- Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang (thông báo);
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc thành phố;
- Trung tâm Văn hóa - TTTT thành phố;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- CVP HĐND và UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Lưu: VT, NV .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Tô Hoàng Linh**

**KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng chỉ tiêu	Vị trí việc làm, chức danh	Mã số	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10</b>			
1	Trung tâm Văn hóa, truyền thông và thể thao	3	Phóng viên, biên tập (hạng III)	V.11.02.06	Đại học trở lên, một trong các ngành: Báo chí, Văn học - Truyền thông
		1	Nghiệp vụ thông tin tuyên truyền, cổ động	17.177	Đại học trở lên
		2	Kỹ thuật phát thanh, truyền hình, âm thanh, ánh sáng	V.05.02.08	Trung cấp trở lên, một trong các ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Công nghệ thông tin, Công nghệ điện ảnh truyền hình
		1	Kế toán viên	06.031	Đại học trở lên, một trong các ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, Tài chính - Ngân hàng
2	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	1	Phụ trách khuyến nông, trồng trọt lâm sinh	V.05.02.07	Đại học trở lên, một trong các ngành: Nông nghiệp, Khuyến nông, Nông học, Chăn nuôi, Khoa học cây trồng
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất	2	Nghiệp vụ quản lý và phát triển quỹ đất	V.06.01.02	Đại học trở lên, một trong các ngành: Quản lý đất đai, Công nghệ kỹ thuật môi trường